

Vết thương bàn tay

PGS.TS.BS Nguyễn Văn Thái
Giảng viên BM CTCH đại học y PNT
Chủ tịch hội phẫu thuật bàn tay



Đại cương

- Vết thương bàn tay thường do tai nạn lao động, tai nạn sinh hoạt, tai nạn giao thông.
- Luôn phải xử lý cấp cứu.
- Tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình TP HCM trong 5 năm có 4312 ca phải xử lý trong cấp cứu (1.1.2014 - 31.12.2018). Trong đó 49,4% tai nạn lao động; 37,4% tai nạn sinh hoạt; 13,2% tai nạn giao thông.



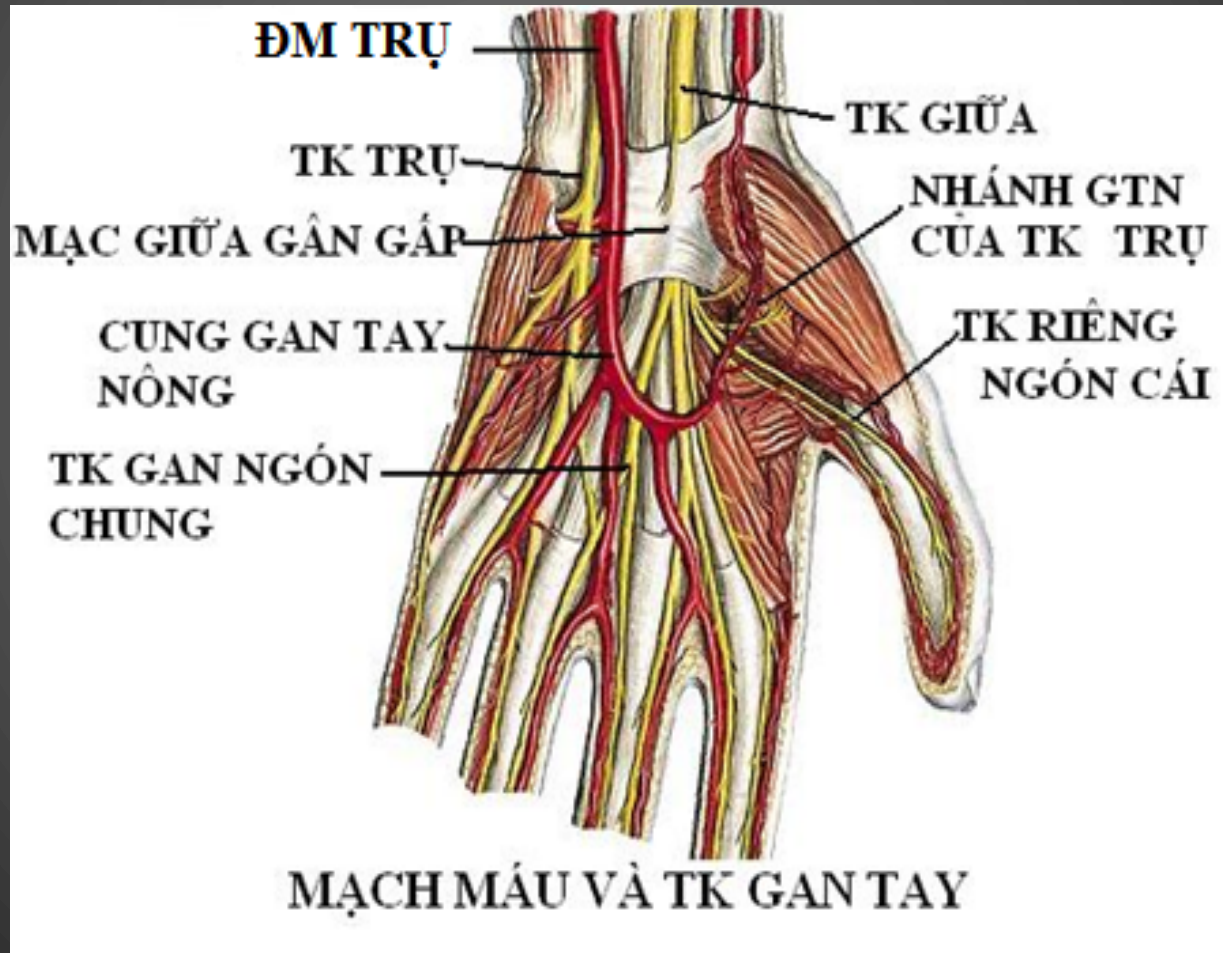
Da



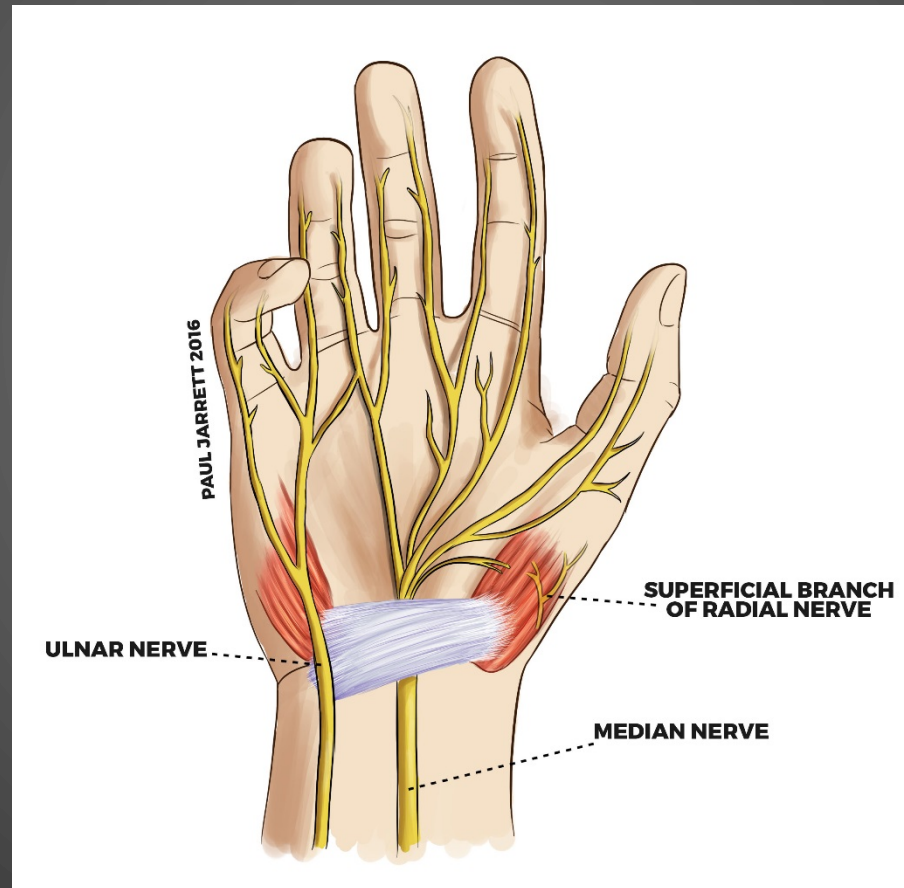
Hệ thống Gân - Cơ



Mạch máu



Thần kinh



Xương



Chức năng các ngón

Theo Swanson với 100% chức năng của bàn tay thì

- Ngón cái 40%
- Ngón 2,3 mỗi ngón 20%
- Ngón 4,5 mỗi ngón 10%



Khám và đánh giá lâm sàng

- Nguyên nhân và cơ chế chấn thương.
- Môi trường khi bị chấn thương:
 - Dơ
 - Sạch
- Thời gian bị tổn thương.
- Xử trí của tuyến trước.



Khám

- Khám toàn diện, toàn thân, ghi nhận dấu hiệu nguy hiểm (tính mạng, chi khớp).
- Quan tâm đến sự sống còn của chi, so sánh với bên lành.
- 5 P:
 - Pain (đau)
 - Pale (tím tái)
 - Paresthesia (mất cảm giác, tê bì)
 - Paraplegia (liệt hay mất vận động)
 - Pulseless (mất mạch hay không bắt được mạch)

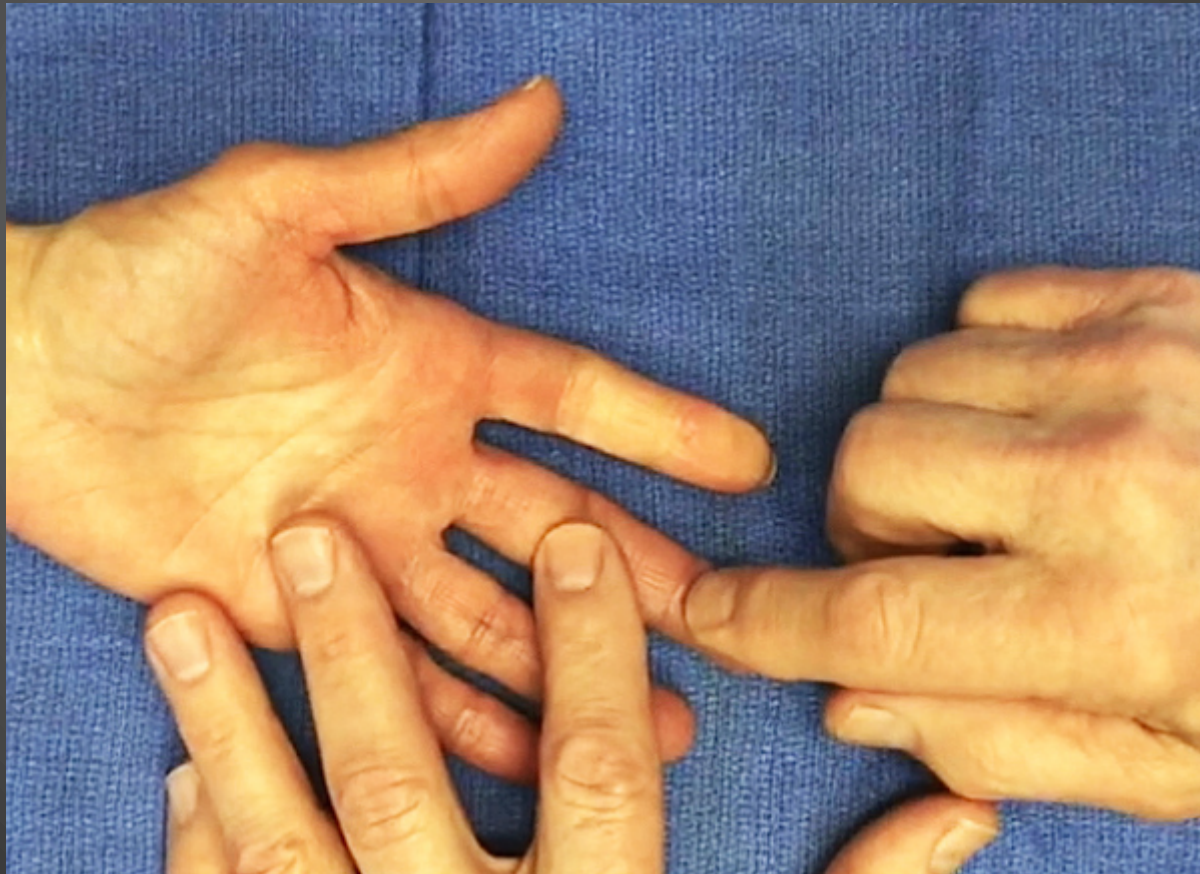


Khám

- Da:
 - Vết cắt sắc gọn, dập nát, bong tróc, lột gang mất mảng da,...
 - Vị trí mặt lưng, mặt lòng, gan tay hay ngón đều ghi nhận tử mủ.

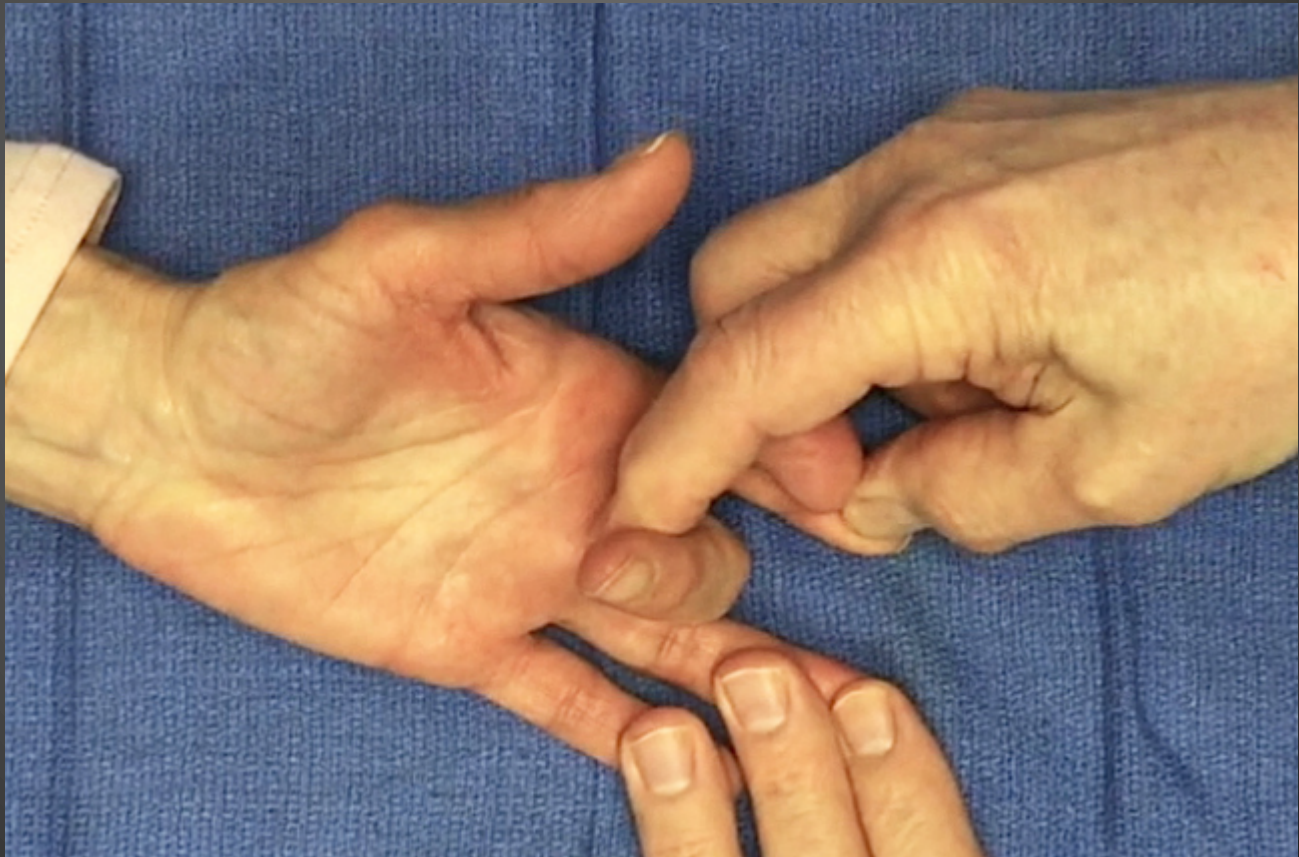
Khám

- Gân:



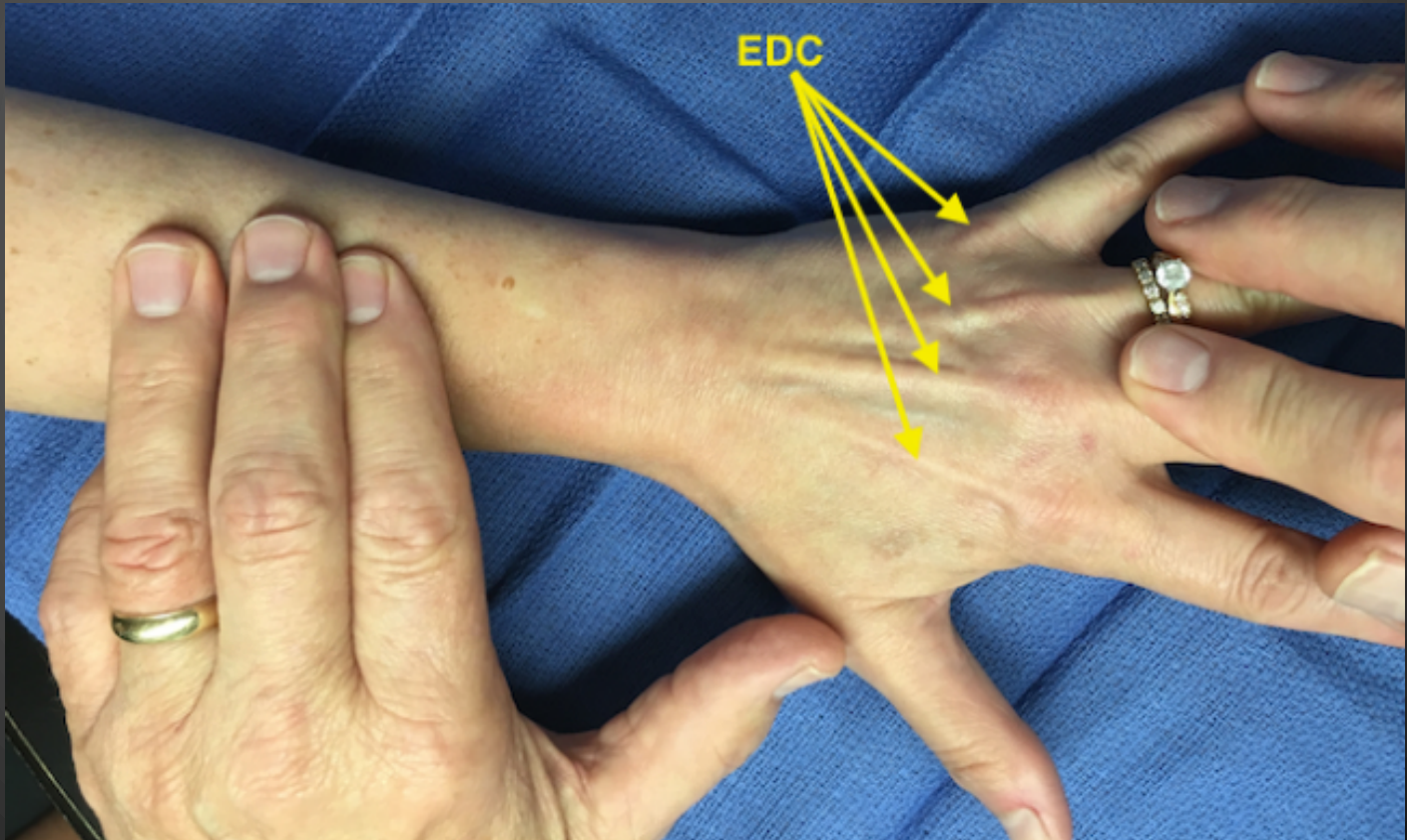
Khám

- Gân:



Khám

- Gân:



Khám

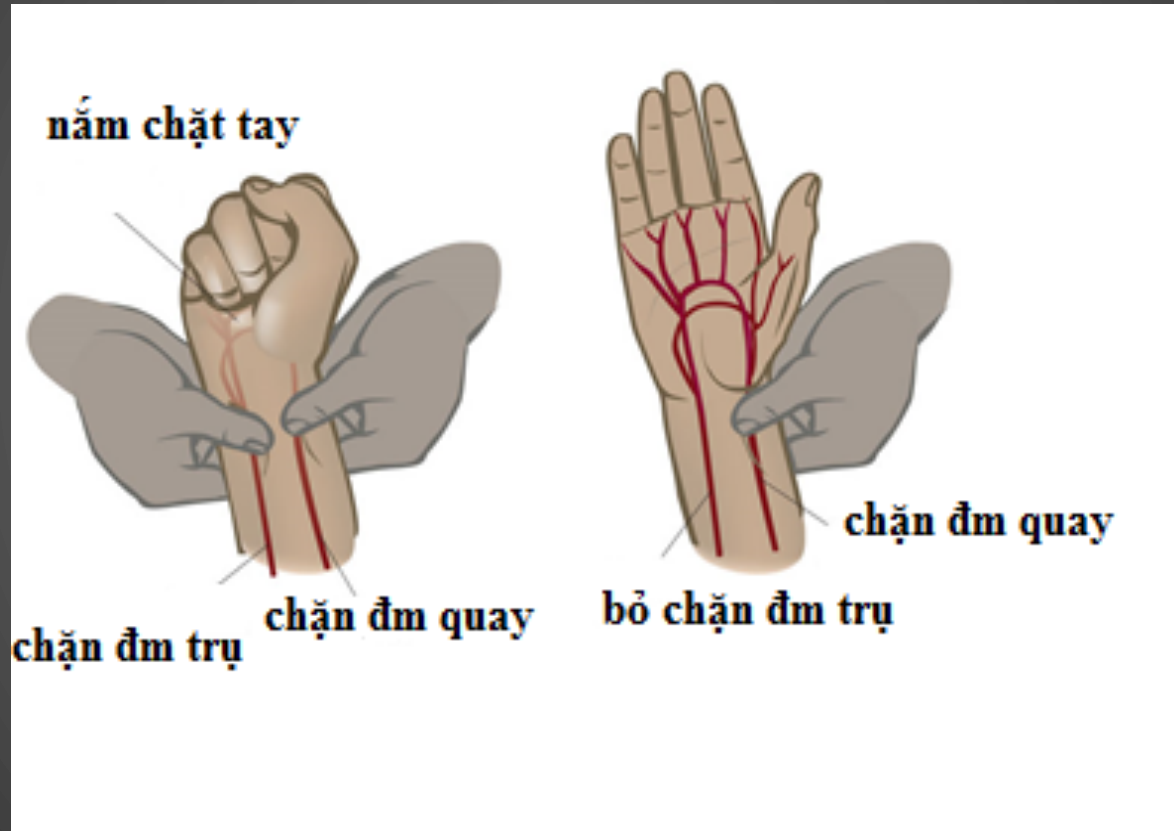
- Mạch máu:
 - Màu sắc
 - Nhiệt độ
 - Dấu nhấp nháy móng
 - Bắt mạch
 - Test Allen



Màu sắc da

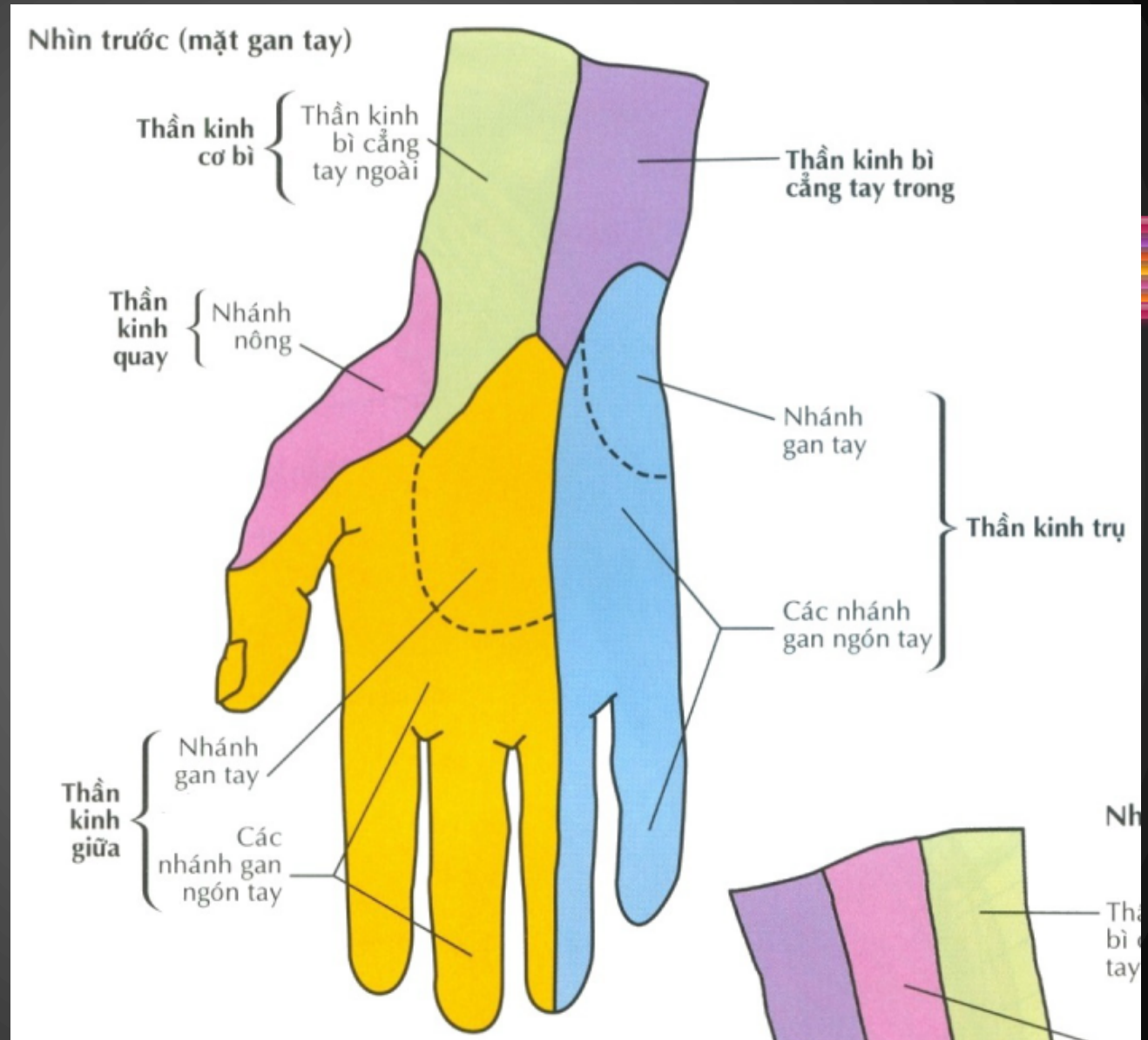


TEST Allen



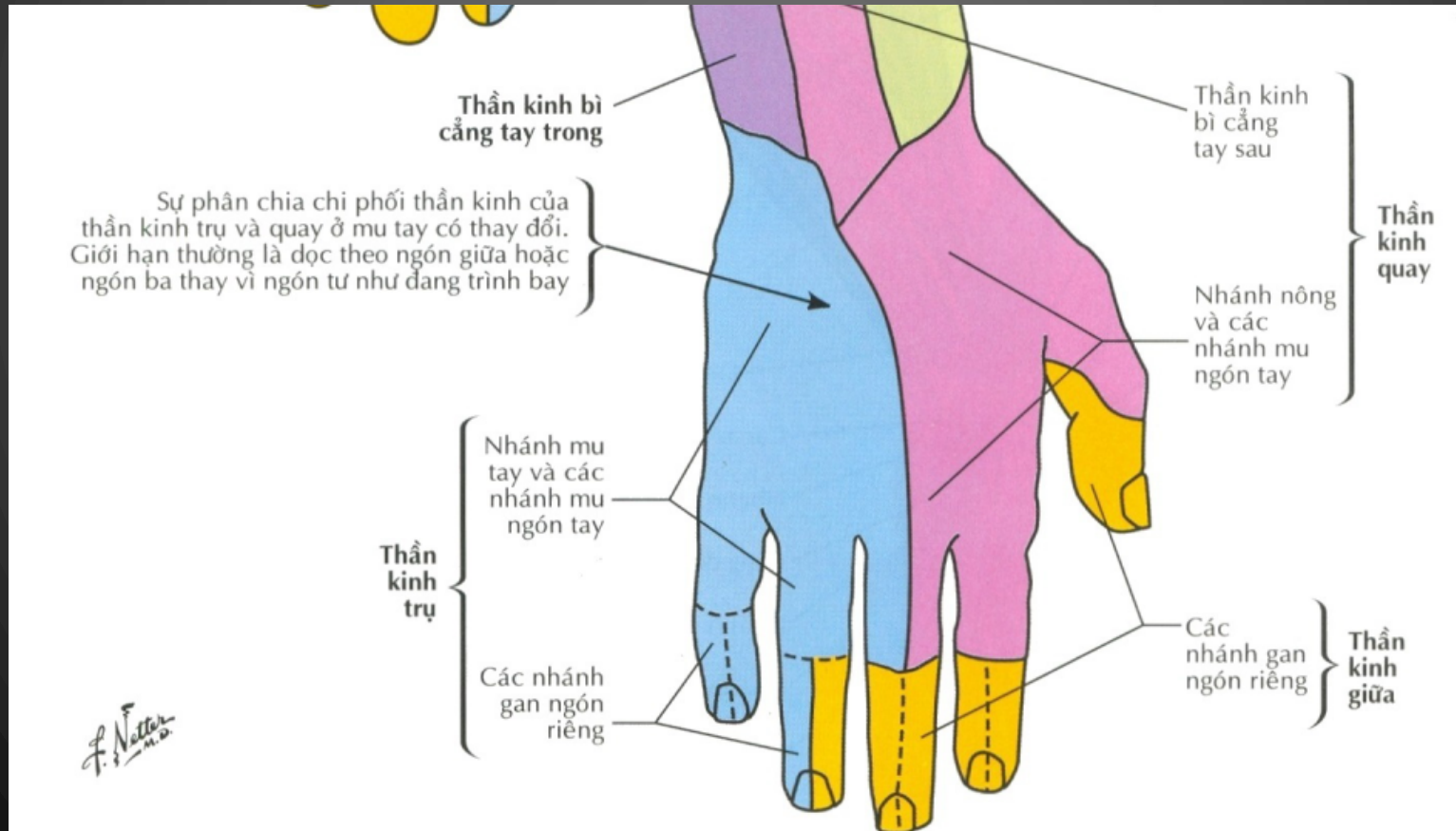
Khám

- Thần Kinh:



Khám

- Thần Kinh:



Khám

- Thần Kinh quay



Khám

- Thần Kinh trụ



Khám

- Thần Kinh giữa



Khám

- Xương khớp:
 - Dấu biến dạng
 - Điểm đau chói
 - X quang (Thẳng, nghiêng, 3 tư thế).



X quang thẳng, nghiêng



Xử lý vết thương bàn tay

- Phân loại vết thương bàn tay:
 - Vết thương đơn giản chỉ tổn thương da
 - Vết thương điểm
 - Vết thương sắc gọn
 - Vết thương dập nát
 - Vết thương do nhiệt
 - Vết thương do áp lực (bơm cao áp)



Xử lý vết thương bàn tay

- Vết thương đơn giản chỉ tổn thương da



Xử lý vết thương bàn tay

- Vết thương điểm



Xử lý vết thương bàn tay

- Vết thương sắc gọn



Do dao chém



Xử lý vết thương bàn tay

- Vết thương dập nát.

Do máy đập



Xử lý vết thương bàn tay

- Vết thương do nhiệt

Máy ép nhiệt



Xử lý vết thương bàn tay

- Vết thương do áp lực (bơm cao áp)



Điều trị

- Nguyên tắc chung:
 - Loại bỏ hoặc làm giảm các nguy cơ có thể nhiễm trùng.
 - Làm tất cả để bảo tồn chi.
 - Phục hồi chức năng.

Điều trị

- Cắt lọc vết thương:
 - Vô cảm tốt (tê tòng là phương pháp được ưu tiên)
 - Loại bỏ các dị vật, mô dập nát, máu tụ.
 - Rửa -> nước muối sinh lý
 - Tiết kiệm da, ưu tiên da mặt lòng và ngón
 - Giữ chiều dài tối đa khi cần phải cắt cụt
 - Khâu da kín 6, 8h; dập nát đến muện sau 12h không nên khâu kín.

Điều trị

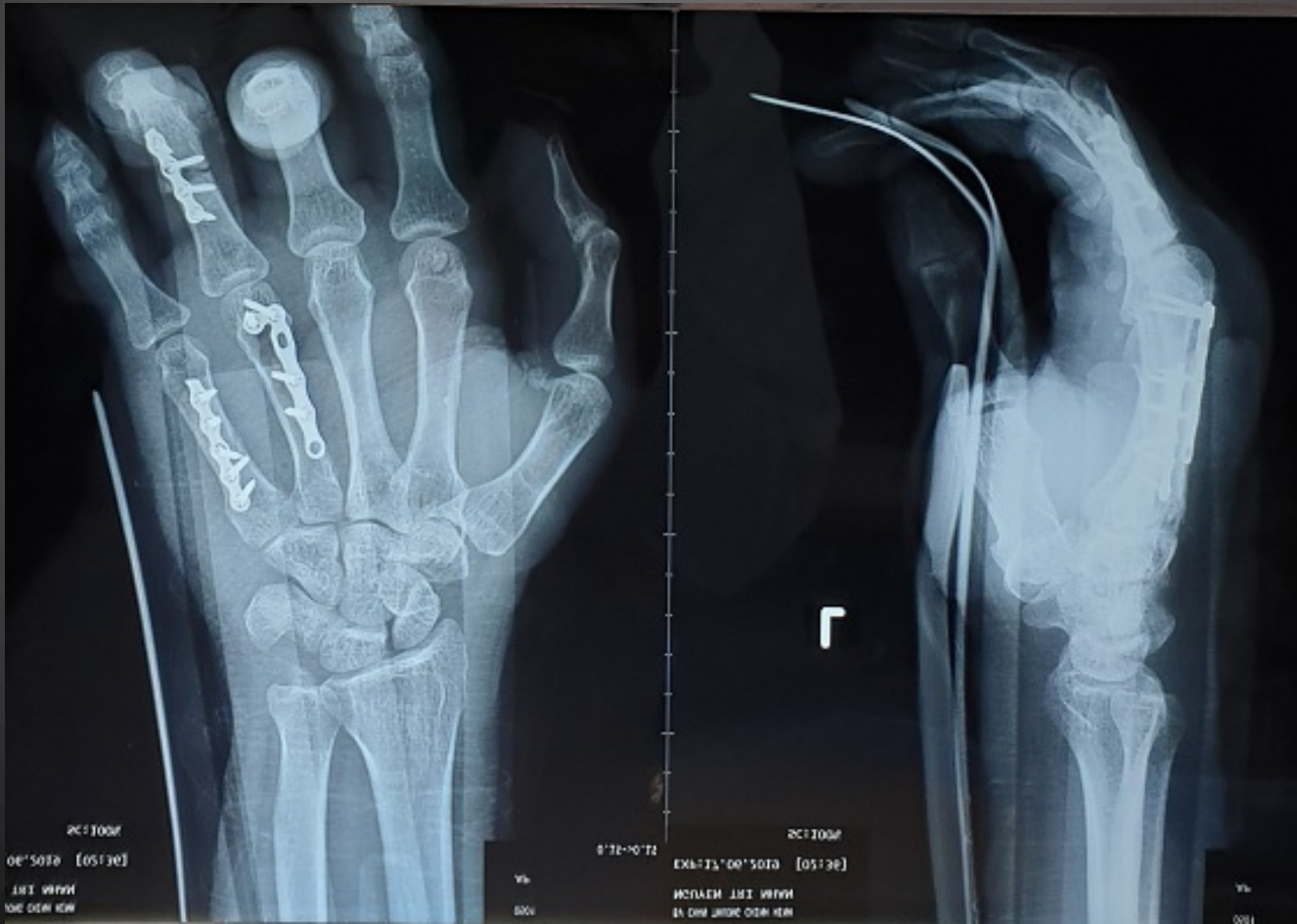
- Kết hợp xương:
 - Xuyên đinh
 - Vit
 - Nẹp
 - Bất động ngoài
- ☐ Tôn trọng khớp





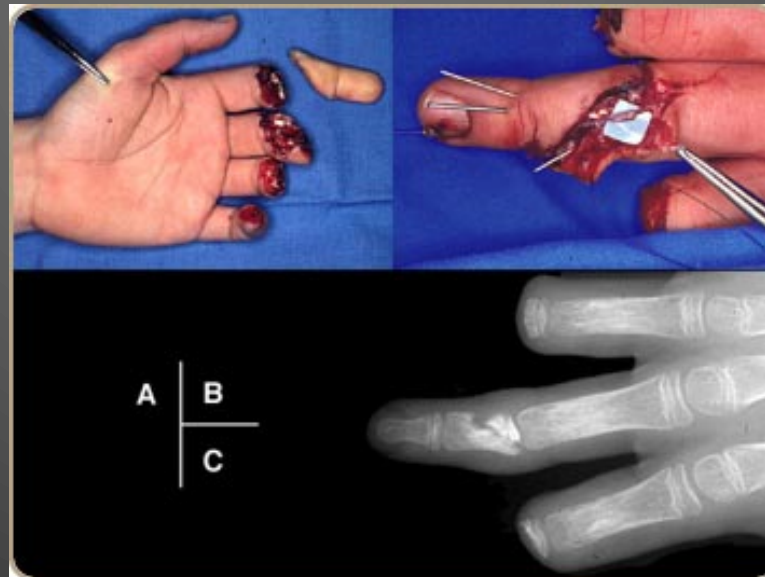
Điều trị

- Kết hợp xương:



Điều trị

- Khâu nối thần kinh, mạch máu
 - Sử dụng kỹ thuật vi phẫu
 - Dụng cụ
 - Con người



Điều trị

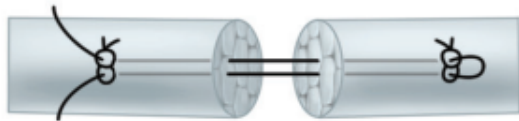
- Khâu nối gân
 - Bộc lộ tìm 2 đầu gân đứt
 - Làm gọn 2 đầu gân
 - Khâu áp sát 2 đầu vững chắc (có thể tăng cường)
 - Tập gân gấp - Nẹp Kleinert
 - Tập gân duỗi - Nẹp động

Điều trị

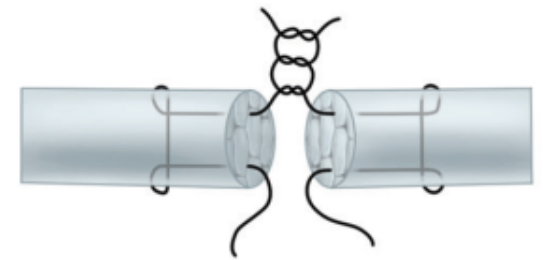
- Các kỹ thuật khâu: Bunnell, Kessler, Kessler Tajima, Kleiner,...



Bunnell stitch



Kessler grasping stitch



Kessler-Tajima stitch

Điều trị

- Khâu nối chi đứt lìa
 - Thực hiện dưới kính hiển vi, kính lúp và các dụng cụ chuyên dụng
 - Bảo quản tất phần chi đứt lìa
 - Rửa sạch phần đứt bằng nước muối hay nước sôi để nguội
 - Gạc hay vải sạch bao ngoài, cho vào túi nilon kín, cột chặt miệng túi.
 - Đặt túi vào thùng hoặc túi lớn chứa nước đá (không để phần chi đứt lìa tiếp xúc trực tiếp với nước đá).



Điều trị

- Thông thường tối đa
 - < 8 giờ với cơ
 - < 12 giờ với da, mô dưới da
 - < 24 giờ với da, mô dưới da(Đây là thời gian phẫu thuật đứt là được bảo quản tốt ở nhiệt độ 0>4 độ C).



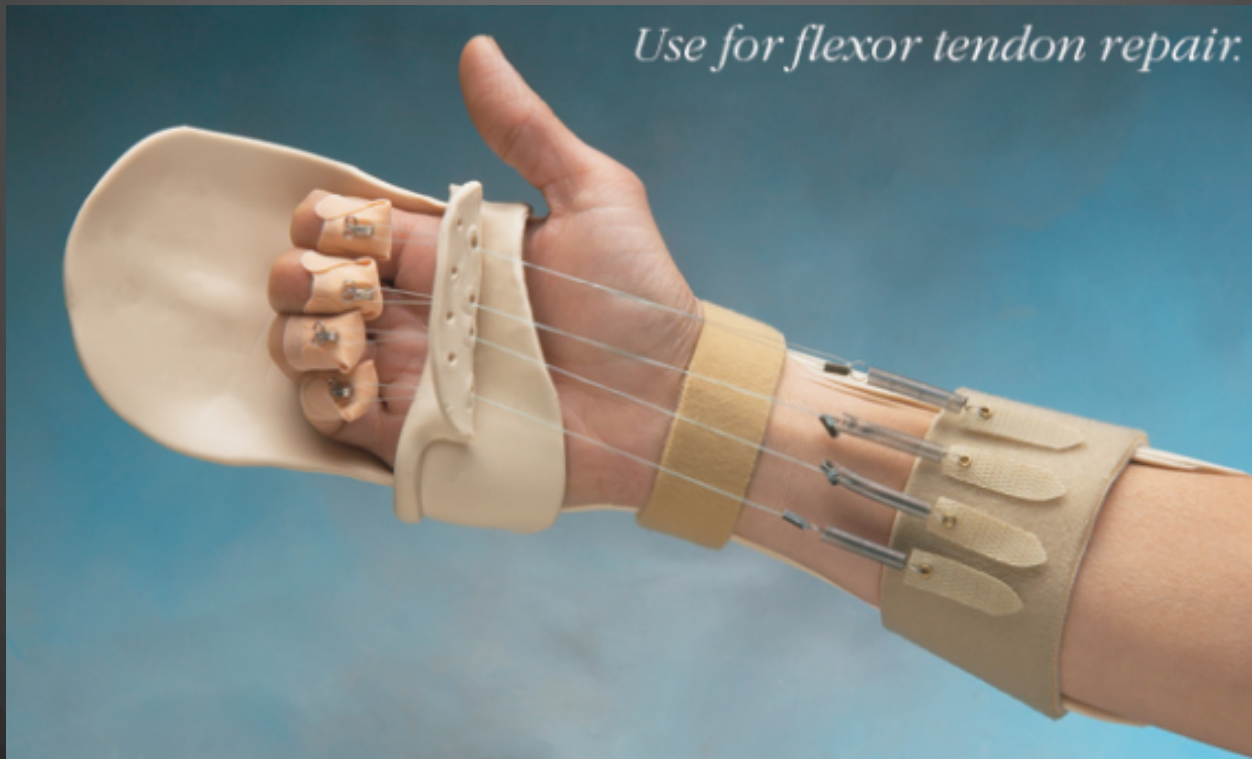
Tập Vật lý trị liệu

- Tập để phục hồi chức năng là rất quan trọng
 - Bàn tay dập nát cần được chống dính và phù nề bằng nẹp
 - Vết thương đứt gân gập - Nẹp Kleinert
 - Vết thương đứt gân duỗi - nẹp động
 - Chú ý khớp.



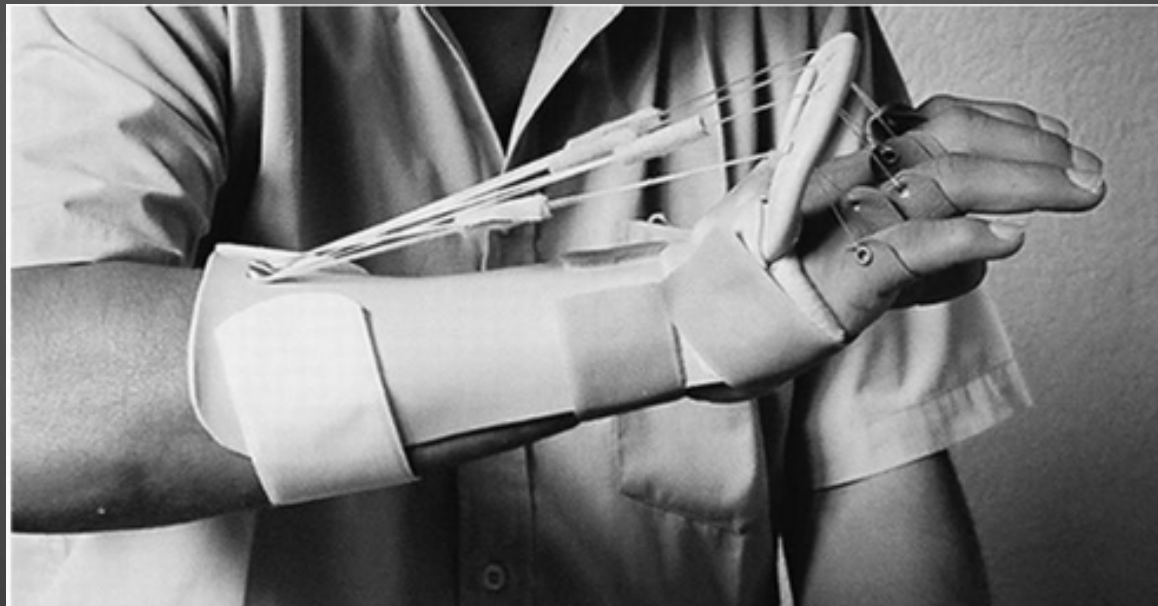
Điều trị

- Nẹp Kleinert



Điều trị

- Nẹp động



Kết luận

- Vết thương bàn tay nhiều chiếm tỉ lệ cao trong cấp cứu
- Bàn tay có nhiều cấu trúc tinh vi phức tạp nằm ở một diện tích rất nhỏ nên cần đánh giá chính xác tỉ mỉ
- Vết thương bàn tay càng được xử lý sớm càng tốt
- Đòi hỏi các bác sĩ hiểu kỹ về giải phẫu, chức năng bàn tay. Có kinh nghiệm thăm khám tốt và có kinh nghiệm kiến thức và các chỉ định
- Cách thành lập các đơn vị, khoa chuyên về bàn tay đào tạo các Bác sĩ chuyên về vi phẫu. Để giải quyết 1 lần đúng cách với vết thương bàn tay.

